

Phước Sơn, ngày 20 tháng 11 năm 2024

Số: 04/2024/QĐCNHGT-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Đặng Thị T

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” đề ngày 20 tháng 10 năm 2024 của bà Đặng Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Đặng Thị T, sinh năm: 1974;

Địa chỉ: Tổ dân phố số B, thị trấn K, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Người bị kiện:

Bà Nguyễn Thị Hải Đ, sinh năm: 1963

Địa chỉ: Tổ dân phố số B, thị trấn K, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Ông Đỗ Ngọc T1, sinh năm: 1967;

Địa chỉ: Tổ dân phố số A, thị trấn K, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Hải Đ và ông Đỗ Ngọc T1 đồng ý trả nợ cho bà Đặng Thị T số tiền đã mượn trước đây là 840.000.000 đồng (*Tám trăm bốn mươi triệu đồng*).

Trong đó: Ông Đỗ Ngọc T1 đồng ý trả số tiền 420.000.000 đồng (Bốn trăm hai mươi triệu đồng). Bà Nguyễn Thị Hải Đ đồng ý trả số tiền 420.000.000 đồng (Bốn trăm hai mươi triệu đồng).

Về thời gian trả nợ: Bà Nguyễn Thị Hải Đ và ông Đỗ Ngọc T1 đồng ý trả nợ cho bà Đặng Thị T theo quý, mỗi quý, mỗi người trả, cụ thể:

+ Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/3/2025 trả 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

+ Từ ngày 01/4/2025 đến ngày 30/6/2025 trả 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

+ Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 30/9/2025 trả 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

+ Từ ngày 01/10/2025 đến ngày 31/12/2025 trả 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có qui định khác.

- Về lệ phí: Các đương sự không phải chịu lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Phước Sơn;
- THADS huyện Phước Sơn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Lan

